## ****[Mẫu tờ khai xin cấp thẻ căn cước công dân](https://luatduonggia.vn/mau-to-khai-xin-cap-the-can-cuoc-cong-dan-moi-nhat/)****

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
--------------**

[**TỜ KHAI CĂN CƯỚC CÔNG DÂN**](https://luatduonggia.vn/mau-to-khai-xin-cap-the-can-cuoc-cong-dan-moi-nhat/)

1. Họ, chữ đệm và tên(1):..........................................................................................................

2. Họ, chữ đệm và tên gọi khác (nếu có)(1):................................................................................

3. Ngày, tháng, năm sinh:…………./………./…………..; 4. Giới tính (Nam/nữ):.............................

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 5. Số CMND/CCCD (2): |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |

6. Dân tộc:………………….….7. Tôn giáo:………………….……..8. Quốc tịch:..............................

9. Tình trạng hôn nhân:........................................ 10. Nhóm máu (nếu có):………………………….

11. Nơi đăng ký khai sinh:........................................................................................................

12. Quê quán:..........................................................................................................................

13. Nơi thường trú:...................................................................................................................

...............................................................................................................................................

14. Nơi ở hiện tại:.....................................................................................................................

...............................................................................................................................................

15. Nghề nghiệp:…………………………..16.Trình độ học vấn:.....................................................

17. Họ, chữ đệm và tên của cha(1):................................................. Quốc tịch:……………………..

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số CCCD/CMND(\*): |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |

18. Họ, chữ đệm và tên của mẹ(1):.................................................. Quốc tịch:……………………..

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số CCCD/CMND(\*): |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |

19. Họ, chữ đệm và tên của vợ (chồng)(1):...................................... Quốc tịch:……………………..

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số CCCD/CMND(\*): |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |

20. Họ, chữ đệm và tên của người ĐDHP(1):................................. Quốc tịch:.............................

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số CCCD/CMND(\*): |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |

21. Họ, chữ đệm và tên của chủ hộ(1):.......................................................................................

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số CCCD/CMND(\*): |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |

Quan hệ với chủ hộ:.................................................................................................................

22. Yêu cầu của công dân:

- Cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân:...............................................................................

- Xác nhận số Chứng minh nhân dân (có/không):.......................................................................

- Chuyển phát bằng đường Bưu điện đến tận tay công dân (có/không):......................................

Địa chỉ nhận:............................................................................. Số điện thoại:………..…………..

Tôi xin cam đoan những thông tin kê khai trên là đúng sự thật./.

|  |  |
| --- | --- |
|   | …….., ngày………tháng……..năm………**NGƯỜI KHAI**(Ký, ghi rõ họ tên) |

**KẾT QUẢ XÁC MINH**

Đội Tàng thư căn cước công dân - Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH trả lời kết quả đối chiếu, xác minh với hồ sơ gốc (có hoặc không có hồ sơ gốc, nếu có hồ sơ gốc thì có nội dung gì khác với tờ khai CCCD hoặc Phiếu thu nhận thông tin CCCD kèm theo?)

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| …….., ngày………tháng……..năm……………………………………………………(3) | **Cán bộ tra cứu**(Ký, ghi rõ họ tên) |

Ghi chú:

- (1): Ghi chữ in hoa đủ dấu.

- (2): Ghi số CMND/CCCD đã được cấp lần gần nhất (nếu là CMND có 9 số thì 3 ô cuối gạch chéo).

- (3): Đội trưởng Đội Tàng thư căn cước công dân Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH.

- (\*): Không bắt buộc công dân phải kê khai.

- CCCD là viết tắt của Căn cước công dân; CMND là viết tắt của Chứng minh nhân dân; ĐDHP là viết tắt của đại diện hợp pháp./.

## [****Thủ tục cấp thẻ CCCD gồm những gì?****](https://luatduonggia.vn/mau-to-khai-xin-cap-the-can-cuoc-cong-dan-moi-nhat/)

- Công dân điền vào Tờ khai căn cước công dân;

- Cán bộ tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp thẻ Căn cước công dân kiểm tra, đối chiếu thông tin về công dân trong Tờ khai căn cước công dân với thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã được kết nối với Cơ sở dữ liệu căn cước công dân để xác định chính xác người cần cấp thẻ và thống nhất các nội dung thông tin về công dân; trường hợp công dân chưa có thông tin hoặc thông tin có sự thay đổi, chưa được cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì yêu cầu công dân xác định thông tin chính xác và xuất trình các giấy tờ hợp pháp về những thông tin cần ghi trong Tờ khai căn cước công dân để kiểm tra và cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu;

Trường hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân chưa đi vào vận hành thì yêu cầu công dân xuất trình Sổ hộ khẩu.

- Trường hợp công dân chuyển từ Chứng minh nhân dân (CMND) 9 số, CMND 12 số sang thẻ Căn cước công dân thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ thu, nộp, xử lý CMND theo quy định.

Mẫu thẻ Căn cước công dân

- Cán bộ cơ quan quản lý căn cước công dân chụp ảnh, thu thập vân tay, đặc điểm nhận dạng của người đến làm thủ tục cấp thẻ Căn cước công dân để in trên Phiếu thu nhận thông tin căn cước công dân và thẻ Căn cước công dân theo quy định.

Ảnh chân dung của công dân là ảnh chụp chính diện, đầu để trần, rõ mặt, rõ hai tai, không đeo kính; trang phục, tác phong nghiêm túc, lịch sự, không được sử dụng trang phục chuyên ngành khi chụp ảnh thẻ Căn cước công dân; riêng đối với trường hợp công dân theo tôn giáo, dân tộc thì được phép mặc lễ phục tôn giáo, dân tộc đó, nếu có khăn đội đầu thì được giữ nguyên khi chụp ảnh thẻ Căn cước công dân nhưng phải bảo đảm rõ mặt;

Cán bộ cơ quan quản lý căn cước công dân thu nhận vân tay của công dân qua máy thu nhận vân tay; trường hợp ngón tay bị cụt, khèo, dị tật, không lấy được vân tay thì ghi nội dung cụ thể vào vị trí tương ứng của ngón đó.

- Cán bộ cơ quan quản lý căn cước công dân cấp giấy hẹn trả thẻ Căn cước công dân cho người đến làm thủ tục. Trường hợp hồ sơ, thủ tục chưa đầy đủ theo quy định thì hướng dẫn công dân hoàn thiện để cấp thẻ Căn cước công dân;

- Cơ quan nơi tiếp nhận hồ sơ cấp giấy xác nhận số CMND (nếu có) và trả thẻ Căn cước công dân theo thời gian và địa điểm trong giấy hẹn. Nơi trả thẻ Căn cước công dân là nơi làm thủ tục cấp thẻ; trường hợp công dân có yêu cầu trả thẻ tại địa điểm khác thì công dân ghi cụ thể địa chỉ nơi trả thẻ tại Tờ khai căn cước công dân. Cơ quan nơi tiếp nhận hồ sơ trả thẻ Căn cước công dân tại địa điểm theo yêu cầu của công dân bảo đảm đúng thời gian và công dân phải trả phí dịch vụ chuyển phát theo quy định.

## [****Cách khai tờ khai mẫu CC01****](https://luatduonggia.vn/mau-to-khai-xin-cap-the-can-cuoc-cong-dan-moi-nhat/)

– Họ và tên: Ghi đầy đủ họ, chữ đệm và tên theo giấy khai sinh.

– Ngày, tháng, năm sinh: Ghi theo giấy khai sinh.

– Giới tính ( Nam, Nữ ): ” Nam” thì ghi “Nam”, ” Nữ” thì ghi ” Nữ”.

– Dân tộc, tôn giáo: Ghi theo giấy khai.

– Quốc tịch: Ghi theo giấy khai sinh hoặc giấy tờ chứng minh có Quốc tịch Việt Nam của cơ quan có thẩm quyền.

– Tình trạng hôn nhân: Ghi  chưa kết hôn, đã kết hôn, hoặc ly hôn .

– Nhóm máu (nếu có): Ghi theo bản kết luận về xét nghiệm xác định nhóm máu.

– Nơi đăng ký khai sinh: Ghi địa danh hành chính cấp xã, huyện, tỉnh nơi đã cấp giấy khai sinh cho công dân.

– Quê quán: Ghi đầy đủ địa danh hành chính cấp xã, huyện, tỉnh theo giấy khai sinh; nếu không có giấy khai sinh thì ghi theo sổ hộ khẩu.

– Nơi thường trú: Ghi đầy đủ, chính xác theo sổ hộ khẩu.

– Nơi ở hiện tại: Ghi đầy đủ rõ ràng, chính xác nơi ở hiện tại theo thứ tự số nhà, đường phố, thôn, xóm, làng, xã, phường, thị trấn, quận, huyện, thị xã, thành phố.

– Nghề nghiệp: Ghi rõ nghề nghiệp đang làm.

– Trình độ học vấn: Ghi rõ trình độ học vấn.

– Họ, chữ đệm và tên của cha, mẹ, vợ, chồng, người đại diện hợp pháp, chủ hộ.

– Mục yêu cầu của công dân:

+ Cấp đổi, cấp lại thẻ CCCD: Đối với các trường hợp cấp lần đầu thì ghi cấp mới, đối với các trường hợp hư hỏng, hết thời hạn hoặc có sự thay đổi thông tin trong thẻ CCCD thì ghi cấp đổi; đối với các trường hợp mất thì ghi cấp lại.

+ Xác nhận số CMND: ( Có, không ): Trường hợp có CMND thì ghi có, không thì ghi không.

+ Chuyển phát bằng đường bưu điện đến tận tay Công dân: ( Có/Không )

– Mục ngày…tháng…năm…: ghi rõ ngày, tháng, năm.